B.23 Kinh Cứu-La-Đàn-Đầu

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐÀU1 Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo du hóa trong nhân gian ở nước Câu-tát-la1 2 rồi nghỉ đêm trong rừng Thi-xá-bà, nằm ở phía Bắc của thôn Bà-la-môn Khư-nậu-bà-đề,3 thuộc nước Câu-tát-la. Khi đó, có Bà-la-môn tên Cứu-la-đàn-đâu cũng đang sông trong thôn Khư- nậu-bà-đề. Thôn này an vui, dân chúng sung túc, có đủ hồ tắm, vườn cảnh, cây cối mát mẻ. Vua Ba-tư-nặc4 ban riêng thôn này cho Bà-là-môn Cứu-la-đàn-đầu để lo phần cúng tế Phạm thiên. Vị Bà-la-môn này có cha mẹ từ bảy đời đên nay đêu sông chân chánh, chưa bao giờ bi người khác gièm pha, đọc tụng thông suốt ba bộ Vệ-đà,5 phân biệt rành rẽ các loại kinh thư, nghiên cứu tường tận sâu xa các sách vở the gian không sót quyển nào, lại giỏi về khoa xem tướng của bậc đại nhân, biết rõ điềm tót xâu, thành thạo lê nghi cúng tê. Ong có năm trăm đệ tử, thường được dạy dỗ5 chưa từng bỏ phe. Bấy giờ, Bà-la-môn muốn thiết lễ cúng tế lớn6 nên chuẩn bị năm trăm con bò đực, năm trăm con bò cái, năm ưăm nghé đực, năm trăm nghé cái, năm trăm dê đực và năm trăm con dê thiến để dâng cúng lễ. Lúc đó, các Bà-la-môn, trưởng giả và cư sĩ trong thôn Khư-nậu-bà-đề nghe tin có Sa-môn Cù-đàm dòng họ Thích xuất gia, thành tựu đạo quả, đang từ nước Câu-tát-la du hành trong nhân gian, đi dân đên phía Bác thôn Khư-nậu-bà-đê, sau đó nghỉ đêm tại rừng Thi-xá-bà. Ngài có danh tiếng lớn, lưu truyền khắp nhân gian, là bậc Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười đức hiệu, ở giữa chư thiên và loài người, Ma và Thiên ma, Sa-môn và Bà-la-môn, tự thân chứng ngộ roi thuyêt pháp cho chúng sanh. Pháp ây phân đâu, phân giữa và phần cuối đều thiện, đầy đủ cả nghĩa và văn, Phạm hạnh thanh tinh. "Bậc Chân

1 Nguyên tắc: Cửu-ỉa-đàn-đầu kinh T.Ol. 0001.23.0096c 16. Tham chiếu: D. 5, Kūtadanta Sutta Kỉnh Cứu-ỉa-đàn-đầu. 2 Câu-tát-la ,Kosala. Xem chú thích 3, kinh số 7, tr. 623. 3 Khư-nậu-bà-đề ,Khānumata. 4 Ba-tư-nặc Pasenadi. Xem chú thích 10, kinh số 5, tr. 604. 5 Nguyên tác: Dị điển tam b,chỉ cho 3 bộ kinh điển Vệ-đà. 6 Nguyên tác: Đại tự ,mahāyañño'. Cúng tế lớn.

nhân như vậy nên đến thăm viếng. Hôm nay, chúng ta nên cùng đến để gặp Ngài." Nói xong, họ liền dẫn nhau đến thôn Khư-nậu-bà-đề? rồi từng nhóm nối nhau đi, mong đến chỗ đức Phật. [0097a09] Bấy giờ, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu ngồi trên lầu cao, từ xa trông thấy mọi người từng đoàn kéo nhau đi, ông liền hỏi người hầu: -Những người kia đang đi đâu mà nối nhau thành từng đoàn như vậy? Người hầu thưa: Con nghe nói, có Sa-môn Cù-đàm con nhà họ Thích, xuất gia tu hành và đã thành tựu đạo quả, hiện đang từ nước Câu-tát-la đen phía Bắc thôn Khư-nậu- bà-đề, sau đó nghỉ đêm tại rừng Thi-xá-bà. Ngài có danh tiếng lớn, lưu truyền khắp nhân gian, là bậc Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười đức hiệu, ở giữa chư thiên, loài người, Ma, Thiên ma, Sa-môn và Bà-la-môn, tự thân chứng ngộ rồi thuyết pháp cho chúng sanh. Pháp ấy

phần đầu, phần giữa và phần cuối đều thiện, đầy đủ cả nghĩa và văn, Phạm hạnh thanh tịnh. Vì lẽ đó mà các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ ở trong thành này tập hợp lại từng đoàn nối nhau đi viếng thăm Sa-môn Cù-đàm! Nghe xong, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu liên bảo người hâu: Ngươi hãy mau truyên lời của ta đên với những người kia răng: "Các ông hãy dừng lại một lát, đợi khi ta đến rồi cùng đi đến chỗ Sa-môn Ch-dàm." Người hầu vâng lệnh liền đến bảo mọi người: -Các vi hãy tạm dừng một lát, đợi chủ ta đến rồi cùng nhau đi! Lúc đó, mọi người bảo người hầu: Ngươi hãy mau trở vê thưa với Bà-la-môn: "Nay thật đúng lúc, hãy cùng nhau di!" Người hầu trở về thưa: Mọi người đã dừng lại và nói: “Nay thật đúng lúc, hãy cùng nhau di!" Nghe xong, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu liền bước xuống lầu, đứng ở giữa cửa. Khi đó, có năm trăm Bà-la-môn khác đến giúp Bà-la-môn bày biện đại tế lễ, nhìn thấy Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu bước ra, mọi người đều chào đón và hỏi: Thưa đại Bà-la-môn! Ngài định đi đâu? Đáp: Nghe nói có Sa-môn Cù-đàm, con nhà họ Thích, xuất gia tu hành, đã thành tựu đạo quả, hiện đang từ nước Câu-tát-la, du hành khắp nhân gian, đi dần đến rừng Thi-xá-bà, ở phía Bắc thôn Khư-nậu-bà-đề. Ngài có danh tiếng lớn, lưu truyen khắp nhân gian, là bậc Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười đức hiệu, ở giữa chư thiên, loài ngườd, Ma, Thiên ma, Sa-môn và Bà-la-môn, tự thân chứng ngộ rồi thuyết pháp cho chúng sanh. Pháp đó phần đầu, phần giữa và phần cuối đều thiện, đầy đủ cả nghía và văn, Phạm hạnh thanh tinh. Với bậc Chân nhân như thế thì nên đến viêng thăm.

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐÀU 829

Này các Bà-la~môn! Ta còn nghe đức Cù-đàm biết được ba cách tế tự78và mười sáu vật phàm dùng đê cúng tê, điêu mà một bậc có sự hiên biêt thông thái9 như ta còn có chỗ chưa biết. Nay ta muốn tổ chức đàn cúng tế long trọng, bò5 dê đã chuẩn bi đầy đủ. Ta muốn đến chỗ đức Cù-đàm để hỏi về ba cách tế lê và mười sáu vật phàm dùng đê cúng tê. Nêu chúng ta có được cách thức tê lê này thì sẽ được công đức trọn vẹn, danh tiêng đôn xa. [0097b09] Lúc đó, năm trăm Bà-la-môn thưa với Cứu-la-đàn-đầu: Ngài chớ đi thăm. Ngài không nên đến đó mà phải để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đên đây. Vì sao như vậy? Vì ngài hiện là bậc Đại sư, từ bảy đời đên nay cha mẹ thảy đều chân chánh, chưa bao giờ bị người khác gièm pha. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đên đó mà hãy đê Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Hơn nữa, Đại sư đọc tụng thông suôt ba bộ Vệ-đà, phân biệt rành rẽ các loại kinh thu, nghiên cứu tường tận sâu xa các sách vở thế gian không sót quyển nào, lại giỏi về tướng pháp của đại nhân, biết rõ điêm tốt xấu, thành thạo lễ nghi cúng tế. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư có tướng mạo đoan chánh, có sácr tướng của Phạm thiên. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đên đó mà hãy đê Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư có giới đức hơn người, thành tựu trí tuệ. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đên đó mà hãy đê Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư nói năng hòa dịu, tài trí biện luận, nghĩa lý thanh tinh. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù- đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư là bậc Đạo sư trong đại chúng, chúng đệ tử rất đông. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến

đó mà hãy để Sa-môn Cù- đàm tự tìm đến đây.

7 Nguyên tác: Tam chủng tế tự tividhayañña sampadam). Kinh giải thích ở đoạn sau. 8 Nguyên tác: Thập lục tự cụ (;solasaparikkhāram). Mười sáu vật phẩm dùng để cúng tế, gồm: 1. Tulāpurusa (lượng vàng nặng bang một người); 2. Hiranyagarbha (bào thai bang vàng); 3. Brahmānda (quả trứng vàng củaPhạm thiên); 4. Kalpakavrksa (cây thiêng ước nguyện); 5. Gosahasra (một ngàn con bò); 6. Hiranyakāmadhenu (to mẫu loài bò bang vang); 7. Hiranyāsva (con ngựa bằng vàng); 8. Hiranyāśvaratha (cỗ xe ngựa bang vàng); 9. Hemahastiratha (kiệu voi bang vang); 10. Pañcalāñgalaka (5 lưỡi cày); 11. Dhārā (đát); 12. Viảvacakra (bánh xe thiên luân của Visnu); 13. Kalpaỉatã (dây leo của Đế-thích); 14. Saptasãgaraka (nước 7 đại dương); 15. Ratnadhenu (lục lạc bò châu báu); 16. Mahāpūtaghata (đất của đại đỉa). Tham chiếu: Pandurang Vaman Kane, Thê History of Dharmaśāstra, vol 2 (Poona: Bhandarkar Oriental Research Institute, 1941), p. 869; The Agni Purāna, tr. and ed. by N. Gangadharan (Delhi: Motilal Banarsidass. 1985), p. 544; A. IV. 392 đã mô tả một phần trong 16 tế vật đó. 9 Nguyên tác: Tiên học cựu thúrc ().

Lại nữa, Đại sư thường dạy dỗ năm trăm đệ tử Bà-la-môn. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư được các học giả bôn phương đên thỉnh giáo, tham vân vê các phương thuật, nghi thức tế lễ, ngài đều giải đáp đầy đủ. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư được Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa10 cung kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư giàu có tiền bạc, kho báu đầy đủ. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà hãy để Sa-môn Cù-đàm tự tìm đến đây. Lại nữa, Đại sư có trí tuệ sáng suốt, nói năng lưu loát, không có điểm yếu kém và sợ hãi. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta không nên đến đó mà Sa-môn Cù-đàm phải đến đây. Vì Đại sư có đầy đủ mười một pháp này nên Sa- môn Cù-đàm phải đên chô Đại sư, Đại sư không nên đên chỗ vị ây. [0097c04] Bấy giờ, Cứu-la-đàn-đầu nói: Đúng thế, đúng the! Như lời các ông vừa nói, ta có đủ các công đức ấy, không phải không có nhưng các ông hãy nghe ta nói, Sa-môn Cù-đàm có nhiều công đức nên chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Sa-môn Cù-đàm từ bảy đời trở lại đây, cha mẹ đều chân chánh, chưa bao giờ bị người đời gièm pha. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có dung mạo đoan chánh, sanh trưởng trong dòng Sát-đế-lợi. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó9 không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm sanh trong nhà tôn quỷ nhưng đã xuất gia hành đạo. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đên đó, không nên đê Sa-môn Cù-đàm tự mình đen đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có các căn đầy đủ, thanh tịnh trong sáng, sống trong dòng họ chân chánh nhưng đã xuất gia hành đạo. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm sanh

trong gia đình giàu sang, có oai lực lớn nhưng đã xuất gia hành đạo. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có đây đủ giới hạnh của bậc Hiên thánh, thành tựu trí tuệ. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đen đó? không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây.

10 Bình-sa ,Bimbisāra. Xem chú thích 9, kinh số 22, tr. 819.

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐẦU 831

Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm nói năng khéo léo, nhỏ nhẹ hòa nhã. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đen đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm là bậc Đạo sư của số đông và có rất nhiều đệ tử. * r 2 —y Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đên đó, không nên đê Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm dứt hẳn ái dục, tâm không vọng động, lo sợ đã dứt, không còn sợ hãi đến sởn gai ốc, hoan hỷ hài hòa, được mọi người khen ngợi, khéo nói quả báo của nghiệp, không hủy báng đạo khác. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến d6, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm thường được Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa kính lễ, cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm được Bà-la-môn Phất-già-la-sa-la kính lễ, cúng dường, cũng được Bà-la-môn Thanh Tịnh, Bà-la-môn Đa-lợi-già, Bà-la-môn Chủng Đức và thiếu niên Thủ-già, con của Bà-la-môn Đâu-da11 cung kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa- môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm được các đệ tử Thanh văn tôn trọng cung kính cúng dường, cũng được chư thiên và các chúng quỷ thân cung kính, đông thời các dòng họ Thích, Câu-lợi9 Minh-ninh, Bạt-kỳ, Mạt-la và Tô-ma thảy đều tôn kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm còn truyên ba quy y và năm giới cho Vua Ba- tư-nặc và Vua Bình-sa. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm còn truyền ba quy y và năm giới cho Bà-la-môn Phất-già-la-sa-la9... Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, đệ tử của Sa-môn Cù-đàm đã lãnh thọ ba quy y và năm giới; chư thiên, dòng họ Thích, Câu-lợi... thảy đều lãnh thọ ba quy y và năm giới. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. [0098al0] Lại nữa, khi Sa-môn Cù-đàm du hành đều được mọi người cung kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó5 không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây.11

11 Kinh Chủng Đức ghi: Thiếu niên Thủ-ca con của Bà-la-môn Đô-gia .

832 * KINH TRƯỜNG A-HÀM

Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến thành quách hay thôn xóm nào thì đều được dân chúng nơi đó cúng dường. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, những nơi Sa-môn Cù-đàm đến, các loài

phi nhân, quỷ thần đều không dám quấy nhiễu. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm du hóa đến nơi nào thì dân chúng ở nơi đó đều thấy ánh sáng và nghe tiếng nhạc cõi trời. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm du hóa đến nơi nào, khi Ngài sắp rời khỏi thì dân chúng nơi ấy đều quyến luyến, khóc lóc đưa tiễn. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm khi mới xuất gia, cha mẹ9 thân quyến khóc lóc, thương nhớ luyến tiếc. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm xuất gia tuổi còn trẻ, xả bỏ trang sức tốt đẹp, voi, ngựa, xe báu, năm dục và ngọc quý. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. LạiỊ. nữa, Sa-môn Cù-đàm a lìa bỏ ngôi vi r Chuyên Luân s r xuất gia hành Vương, đạo. Nêu Sa-môn ở đời thì sẽ làm vua trong bôn châu thiên hạ, thông lãnh nhân dân? nên chúng ta đều là thần dân của Ngài. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm hiểu rõ giáo nghĩa của Phạm thiên, có thể thuyết giảng cho người, cũng có thể bàn luận qua lại với Phạm thiên. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đên đó? không nên đê Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm hiểu rõ ba cách cúng tế và mười sáu vật phẩm dùng để cúng tế mà các vị tôn trưởng kỳ tài của chúng ta không thể biết được. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đên đó, không nên đê Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt. Ngài đã thành tựu pháp này thì chúng ta phải đến đó, không nên để Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có trí tuệ thông đạt, không hề khiếp sợ. Ngài đã r t -t — <2 thành tựu pháp này thì chúng ta phải đên đó, không nên đê Sa-môn Cù-đàm tự mình đến đây. Hôm nay, Sa-môn Cù-đàm đã đến thôn Khư-nậu-bà-đề, vì Ngài là khách quý mà ta tôn trọng nên chúng ta phải đích thân đên thăm.

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐẦU 833

[0098b06] Bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn thưa với Cứu-la-đàn-đầu: Thật là kỳ diệu! Thật là đặc thù! Công đức của vị ấy tuyệt đến thế sao? Nếu Sa-môn Cù-đàm chỉ thành tựu một trong các công đức ấy thì không thể để Ngài đến chỗ chúng ta, huống gì Ngài đầy đủ mọi công đức! Vậy chúng ta hãy cùng đến thỉnh an Ngài. Cứu-la-đàn-đâu đáp: Nếu các ông muốn đi, nên biết đúng thời! Thế rồi, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu liền cho sửa soạn cỗ xe báu rồi cùng năm trăm Bà-la-môn, các trưởng giả và cư sĩ ở Khư-nậu-bà-đê tuân tự trước sau đi đến rừng Thi-xá-bà. Đen nơi, mọi người đều xuống xe, đi bộ lên phía trước đến chỗ đức Thế Tôn ngự, thăm hỏi rồi ngồi sang một bên. Lúc đó, các Bà-la- môn, trưởng giả, cư sĩ ở thôn Khư-nậu-bà-đề, hoặc có người đến lễ Phật rồi ngôi xuống, có người đên hỏi thăm roi ngôi xuông, có người đên ximg tên roi ngôi xuông, có người đên chăp tay lê Phật roi ngôi xuổng và có người im lăng rồi ngồi xuống. Khi mọi người đã ngồi yên, Cứu-la-đàn-đầu thưa đức Phật: -Tôi có điều muốn hỏi, nếu Ngài có thời gian để lắng nghe thì tôi mới dám hỏi. Đức Phật bảo: Muốn hỏi điều gì thì xin tùy ý! Thế rồi, Bà-la-môn bạch đức Phật: -Tôi nghe nói đức Cù-đàm thành

thạo ba loại tế tự và mười sáu vật phẩm dùng để cúng tế mà các bậc tôn trưởng kỳ tài của chúng tôi không thể biết được. Nhân vì chúng tôi muôn tô chức lê cúng tê long trọng nên đã chuân bi năm trăm con bò đực, năm trăm con bò cái, năm trăm nghé dực, năm trăm nghé cái, năm trăm dê đen và năm trăm con dê thiến dùng để dâng cúng lễ. Hôm nay chủ ý đến dây, tôi muốn hỏi về ba pháp tế tự và mười sáu vật phẩm dùng để cúng tế. Nếu thành tựu việc cúng tế này thì sẽ được quả báo lớn, danh tiếng đồn xa và được trời, người kính trọng. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Ông hãy lắng nghe, lắng nghe và khéo suy nghĩ, Ta sẽ nói cho ông nghe! Bà-la-môn đáp: Thưa vâng! Tôi vui lòng muôn được nghe. Lúc ấy, đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: Vào thuở quá khứ lâu xa có vị vua quán đảnh thuộc dòng Sát-lợi12 muốn tổ chức lễ cúng tế thật long trọng nên triệu tập đông đủ Bà-la-môn? đại thần và

12 Nguyên tác: Sát-lợi vương, thủy5 nhiễu đầu chhĩìg ,Khattiyā abhỉseka rājā. Vị vua sắt-lợi hợp Ịháp và đúng truyền thống, vì được truyền ngôi bằng phép Quán đảnh, tức rươi nước thiêng lên đỉnh đầu.

bảo họ rằng: "Nay trẫm rất giàu có, của báu đầy đủ, hưởng thụ niềm vui năm : 7 9 9 \ Ị" dục và tuổi cũng đã cao, binh lính hùng mạnh, chăng hê yêu hèn, kho lâm tràn đầy nên muốn lập đàn cúng tế thật long trọng thì theo các khanh, cách thức tế lễ cần phải có những gi?" LÚC ây, có đại thân kia liên tâu vua: "Đúng vậy, thưa Đại vương! Như lời ngài vừa nói, nước giàu binh mạnh, kho lẫm tràn đay nhrnig dân chúng phần \ 9 ĩ 9 r nhiêu ôm giữ tâm ác, huân tập các điêu phi pháp, nêu tô chức cúng tê vào lúc này thì chắc chắn rằng phép tế tự không thành, như sai tên cướp đuổi bắt kẻ cướp thì việc sai khiến đó chẳng thành. Thưa Đại vương! Ngài chớ cho rằng, đây là dân của ta nên ta có thể đánh, CÓ thê giêt? có thê khiên trách, có thê ngăn câm mà ngài nên cung cáp những vật dụng cân thiêt cho những người kê cận ngài. Đôi với những người buôn bán, ngài nên cung cáp tài sản, của báu cho họ. Đôi với những người chuyên vê đông áng, ngài nên cung cấp bê con, hạt giống cho họ để mỗi người tự kinh doanh và tự sinh sông. Vua không bức bách dân thì dân chúng sẽ được an ôn, nuôi dưỡng dạy bảo con cháu vui vẻ sum vầy." [0098C11] Đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: Nghe như vậy rồi, nhà vua liền làm theo ý đại thần, liền cung cấp y phục, thực phẩm cho những người thân cận; tài sản, của báu cho người dân buôn bán; bê con, hạt giông cho những người chuyên lo đông áng. Lúc ây, mọi người đêu tự lo công việc của mình nên không còn xảy ra việc xâm hại lẫn nhau và nuôi dưỡng dạy bảo con cháu luôn vui vẻ sum vầy. Đức Phật lại nói: Lúc đó9 vua lại triệu tập các đại thần rồi bảo: "Nước ta giàu có, binh lực hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy. Ta đã cung cấp cho dân chúng đầy đủ mọi thứ để chúng an tâm nuôi dưỡng, dạy bảo con cháu vui vẻ sum vầy. Nay ta muốn thiết lễ đại tự, theo các ngươi phép tế tự cần có những gi?" Các đại thần tâu vua: "Thật đúng như thế, đúng như lời của Đại vương nói, nước ta giàu có, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy, ngài đã cung cấp cho dân chúng đầy đủ mọi thứ để chúng an tâm nuôi dưỡng giáo dục con cháu luôn được vui vẻ. Nếu Đại vương muốn lập đàn cúng tế thật long trọng thì hãy truyền lệnh cho trong cung được biet." Nghe theo lời các đại thần, nhà vua vào nội

cung truyền lệnh: "Nước ta giàu c6, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy, của báu và tài sản dồi dào, nay trẫm muốn lập đàn cúng tế thật long tipng."

LÚC đó, các phu nhân liền tâu vua: uĐúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời Đại vương vừa nói, nước ta giàu c6, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy, có nhiều châu báu, nếu muốn cúng tế thì hôm nay thật đúng lúc." Vua trở lại báo cho quân thân biêt: "Nước ta giàu có, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy. Trẫm đã cung cấp cho dân chúng không thiếu thứ gì. Họ nuôi dưỡng con cháu, cùng nhau vui đùa. Nay trẫm muốn thiết lễ đại tự và đã truyền lệnh cho nội cung. Các khanh hãy nói cho trẫm biết là cần phải có những vật phẩm gi?" Các đại thần liền tâu vua: "Đúng thật như thế, đúng như lời Đại vương vừa nói. Ngài muốn lập đàn cúng tế thật long trọng và đã truyền cho nội cung biết nhung ngài chưa nói cho A 9r . 5 thái tử, hoàng tử, đại thân và tướng sĩ biêt. Đại vương hãy truyên lệnh cho các vi ấy đều biết.” Nghe xong, nhà vua bèn truyền lệnh cho thái tử, hoàng tử, quần thần và tướng sĩ: "Nước ta giàu c6, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn đầy. Nay trẫm muốn lập đàn cúng tế.” Bấy giờ, thái tử, hoàng tử, quần thần và tướng sĩ liền tâu vua: "Đúng thế, đúng thế, tâu Đại vương! Nay nước ta giàu có, binh lính hùng mạnh, kho lẫm tràn dầy, muốn lập đàn cúng tế thì nay thật đúng liic.” Vua lại bảo đại thần: "Nước ta giàu có, binh lính hùng mạnh, có nhiều tài sản và châu báu, muốn lập đàn cúng tế nên ta đã truyền lệnh trong cung, thái tử, hoàng tử cho đến tướng sĩ. Nay muốn lập đàn cúng tế, theo các khanh thì cần sắm sửa những vật phẩm gì?"

Các đại thần tâu: "Nhu lời Đại vương, muốn lập đàn cúng tế thì nay thật đúng liic." Nghe như vậy rồi, vua liền cho xây dựng ngôi nhà mới tại phía Đông kinh thành. Khi vào nhà mới, vua khoác áo da nai, xoa dầu thơm khắp thân, lại đội sừng nai lên đầu5 lấy phân bò tô lên nền đất rồi nằm, ngồi trên đó. Trong lúc đó, đệ nhất phu nhân cùng Bà-la-môn và đại thần chọn một con bò cái màu vàng để lấy sữa, một phân dâng cho vua dùng, một phân dâng cho phu nhân dùng, một phân cho đại thân dùng, một phân dâng cúng cho đại chúng và phân còn lại đê cho bê con uông. Khi ây, vua thành tựu tám pháp còn đại thân thành tựu bôn pháp. [0099a14] Nhà vua thành tựu tám pháp là: Vua Sát-đế-lợi có cha mẹ từ bảy đời đến nay đều sống chân chánh, chưa bao giờ bi người khác gièm pha; vua thuộc dòng Sát-đế-lợi, có dung mạo đoan chánh; vua có giới đức hơn người,

thành tựu trí tuệ; vua thành thạo các loại kỹ thuật và biết tất cả các phép cưỡi voi, ngựa, xe, lại dùng dao, mâu, cung, tên để chiến đấu; vua có oai lực lớn, nhiếp phục vua các nước nhỏ, hết thảy đều kính phục; vua nói năng khéo léo lại hòa dịu, đầy đủ cả nghĩa và văn; vua giàu có tiền bạc, kho lẫm tràn đầy và nhà vua có mưu trí dũng cảm, quyêt đoán, chăng phải yêu hèn. Đây là tám pháp mà Vua Sát-đế-lợi đã thành tựu. Thế nào là bốn pháp ma các đại thần đã thành tựu? Đó là: Đại thần Bà-la- môn có cha mẹ từ bảy đời đến nay đều sống chân chánh, chưa bao giờ bị người khác gièm pha; các đại

thân đọc tụng thông suốt ba bộ Vệ-đà, phân biệt rành rẽ các loại kinh thư, nghiên cứu tường tận sâu xa các sách vở thế gian không sót quyên nào, giỏi vê tướng pháp của đại nhân, biêt rõ diêm t6t, xâu; đại thân nói năng khéo léo lại hòa diu, đầy đủ cả nghĩa và văn; đại thần có mưu trí, dũng cảm, quyết đoán, chẳng yếu hèn và thành thạo tất cả các nghi lễ cúng tế. Đây là bốn pháp mà các đại thần đã thành tựu. Lúc d6, nhà vua thành tựu tám pháp còn Bà-la-môn đại thần thành tựu bốn pháp. Vua ấy có đủ bốn sự giúp đồ, đó là ba pháp tế tự13 và mười sáu cách tế tự đúng pháp.14 [0099005] Bấy giờ, các đại thần Bà-la-môn ở trong ngôi nhà mới, đem mười sáu việc để mở bày ý vua khiến dứt trừ ý tưởng nghi ngờ của vua. Mười sáu việc đó là gì? Đại thần tâu nhà vua: “Nếu có người bảo: 'Nay Vua Sát-đế-lợi muốn lập đàn cúng tế mà cha mẹ vua từ bảy đời đến nay đều sống không chân chánh, thường bị người đời gièm pha/ Nêu họ nói lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua có cha mẹ từ bảy đời đên nay đêu sông chân chánh, chưa bao giờ bị người khác gièm pha. Hoặc có người bảo: 'Nay Vua Sát-đế-lợi muốn lập đàn cúng tế mà dung mạo xâu xí, không sanh trưởng trong dòng Sát-đê-lợi/ Nêu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua có dung mạo đoan chánh, thuộc dòng Sát-đế-lợi. Hoặc có người bảo: 'Nay Vua Sát-đê-lợi muôn lập đàn cúng tê nhưng không có giới hạnh hơn người, trí tuệ không đầy đủ.9 Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của nhà vua. Vì sao như vậy? Vì vua có giới hạnh hơn người, có trí tuệ đầy đủ. Hoặc có người bảo: 'Nay Vua Sát-đế-lợi muốn lập đàn cúng tế mà không giỏi các phương pháp, không biết rõ các phép cưỡi voi, ngựa, xe và các thứ binh

13 Ba pháp tế tự được giải thích ở đoạn kinh sau, tức là trước khi tế tự, trong khi tế tự và sau khi tế tự thảy đêu hoan hỷ. 14 Đức Phật đã đưa, ra một định nghĩa mới về 16 tế vật, không như quan điểm về 16 tế vật của truyền thống Bà-la-môn cổ xưa. Mười sau yếu tố tế tự đúng pháp theo đức Phật bao gồm: 8 pháp của nhà vua, 4 pháp của đại thần và 4 pháp từ sự tán trq, giúp đỡ tư dan chúng cho đến nội cung.

pháp/ Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua giỏi về các phương pháp như binh pháp, chiến trận, không loại nào là không thành thạo. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà không có oai lực lớn đê nhiêp phục vua các nước nhỏ/ Nêu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua có oai lực lớn nên có thể nhiếp phục vua các nước nhỏ. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê nhimg nói năng không khéo léo, thường nói lời thô tháo, không đầy đủ cả nghĩa và văn.9 Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của nhà vua. Vì sao như vậy? Vì vua có biện tài khéo léo, nói năng lại nhu hòa, đầy đủ cả nghĩa và văn. Hoặc có người bảo: 'Vua muốn lập đàn cúng tế mà của cải không nhiều.5 Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua có kho lâm đây ăp, của báu dôi dào. Hoặc có người bảo: 'Vua muốn lập đàn cúng tế mà không có mưu trí, ý chí yếu hèn.9 Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì vua có mưu trí, dũng cảm, quyêt đoán cũng không yêu hèn. Hoặc có

người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà không nói với nội cung/ Nêu họ nói lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của vua. Vì sao như vậy? Vì khi muốn tế lễ, vua đã truyền lệnh đến nội cung. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà không nói với thái tử, hoàng tử' Nêu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của vua. Vì sao như vậy? Vì khi muôn lập đàn cúng tê thật long trọng, vua đã truyên lệnh đến thái tử, hoàng tử. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà không nói với quân thần/ Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của nhà vua. Vì sao như vậy? Vì khi muôn lập đàn cúng tê thật long trọng, vua đã truyên lệnh đến các quần thần. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà không nói với tướng sĩ/ Nêu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của nhà vua. Vì sao như vậy? Vì khi muôn tê lê5 vua cũng đã truyền lệnh đên các tướng sĩ. [0099c08] Hoặc có người bảo: 'Vua muốn lập đàn cúng tế mà các đại thần ỉ x r : Bà-la-môn có cha mẹ từ bảy đời đên nay đêu sông không chân chánh, thường bị người khác gièm pha.' Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiêng của vua. Vì sao như vậy? Vì cha mẹ chúng tôi từ bảy đời đên nay đều sống chân chánh, chưa bao giờ bị người khác gièm pha. Hoặc có người bảo: 'Vua muốn lập đàn cúng tế mà các đại thần không đọc tụng thông suốt ba bộ Vệ-đà, không phân biệt rành rẽ các loại kinh thư và không nghiên cứu tường tận sâu xa các sách vở thế gian, lại không giỏi về khoa

xem tướng bậc đại nhân, không biết rõ điềm tốt xấu cũng không thành thạo lễ r J r • 9 • «í .L nghi cúng te.9 Nêu có lời như vậy thì cũng không làm tôn hại đên danh tiêng của nhà vua. Vì sao như vậy? Vì chúng tôi đọc tụng thông suốt ba bộ Vệ-đà, phân biệt rành rẽ các loại kinh thu, nghiên cứu tường tận sâu xa các sách vở thế gian không sót quyên nào. Hơn nữa, chúng tôi cũng rát giỏi vê khoa xem tướng bậc đại nhân, biết rõ điềm tốt xấu, thành thạo lễ nghi cúng tế. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà đại thân không nói năng khéo léo, thường nói lời thô tháo, không đay đủ cả nghĩa và văn.9 Nêu có nói lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì chúng tôi có tài biện luận khéo léo, nói năng nhu hòa, đầy đủ cả nghĩa và văn. Hoặc có người bảo: 'Vua muôn lập đàn cúng tê mà đại thân không đây đủ mưu trí, ý chí yếu hèn, không thành thạo phép tế lễ/ Nếu có lời như vậy thì cũng không làm tổn hại đến danh tiếng của vua. Vì sao như vậy? Vì chúng tôi có đầy đủ mưu trí, không hề yếu hèn, không phép tế tự nào mà không hiểu r6." Đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: Khi nghe các đại thần giải thích về mười sáu cách tế tự đúng pháp, nhà vua ấy không còn ý nghi ngờ nữa. Đức Phật nói tiếp: Bay giờ, các đại thần ở trong ngôi nhà mới9 đem mười việc sau đây mở bày, dạy bảo5 khích lệ, khiến cho hoan hỷ.15 Mười sự việc đó là gì? Vị đại thần nói: "Khi vua lập đàn tế lễ, những người sát sanh và những người không sát sanh đều tụ tập đến, hãy bình đẳnệ bố thí cho họ. Nếu có những người sát sanh đến, hãy bố thí cho họ để họ tự biêt lấy. Những người không sát sanh đến, cũng bố thí cho họ? vì đó là mục đích bố thí. Hãy phát tâm bố thí như vậy. Nếu có những kẻ trộm cướp, tà dâm, nói hai chiều, nói lời độc ác, nói dối, nói lời thêu dệt, tham lam, ganh ghét, tà kiến cùng tụ tập đến, hãy bố thí cho họ và họ sẽ tự biết lấy. Những người không trộm cướp,... cho đến những n^ười có chánh kiến cung tụ tập đến thì cũng bố thí cho họ, vì

đó là mục đích bo thí. Hãy phát tâm bố thí như vay.” [0100a05] Đức Phật bảo Bà-la-môn: -Vi đại thần kia đã đem mười sự việc trên mà mở bày, dạy bảo, khích lệ, khiến cho hoan hỷ. Đức Phật lại bảo Bà-la-môn: Bấy giờ, ở trong nệôi nhà mới, Vua Sát-đế-lợi kia khởi lên ba điều hối tiếc nhimg cũng được đại than làm cho diệt trừ. Ba điều đó là gì? Nhà vua khởi tâm hối tiếc rằng: "Nay ta tổ chức đại lễ cúng tế, đã cử hành đại lễ, đang cử hành đại lễ và sẽ cử hành đại lễ, tốn rất nhiều tiền của.'9 Khởi ba tâm như vậy rồi ôm lòng hối tiếc.

15 Nguyên tác: Thi, giáo, lợi, hỷ ,.Xem chú thích 60, kinh số l, tr. 511.

Đại thần thưa: :Bại vương đã tổ chức cúng tế, đã bố thí, đang bố thí và sẽ bố thí cho người, đối với phước tế lễ này ngài không nên hối ti&c." Thế là, khi ở trong ngôi nhà mới, nhà vua có ba sự hối tiếc như vậy, đã được các đại thần dứt trừ. Đức Phật bảo Bà-la-môn: -Bấy giờ, vào ngày rằm trăng tròn, vua quán đảnh dòng Sát-đế-lợi tắm rửa bằng nước thơm, rời khỏi ngôi nhà mới, đến chỗ đất ướng phía trước nhà rồi đốt lên đống lửa lớn, tay cầm bình dầu tưới lên đống lửa và xướng lên: "Bố thí tất cả! Bô thí tát cả.” Các phu nhân của vua nghe tin vào ngày răm trăng tròn, vua ra khỏi nhà mới, đót lên đông lửa lớn ở chô đát trông trước nhà, tay câm bình dầu tưới lên đống lửa và xướng lên: :b6 thí tất cả! Bố thí tất ca!" Các phu nhân cùng các cung nữ đều mang nhiều tiền của đến chỗ vua rồi thưa: “Những thứ châu báu này, xin được góp phần để Đại vương làm tế tự!” Này Bà-la-môn? vi vua ấy liền nói với các phu nhân, thể nữ: "Thôi, thôi! Các ngươi có tâm như thế là đã dâng cúng cho ta rồi. Ta có rất nhiêu tiên của, đủ đê tê tự." Nghe đức vua nói như vậy, các phu nhân, thê nữ thâm nghĩ: "Chúng ta không nên đem châu báu này trở vê trong cung, nêu khi vua tổ chức đàn cúng tế lớn ở phía Đông thì chúng ta sẽ dùng để hỗ trg.” Này Bà-la-môn! Sau đó nhà vua thiết lễ ở phía Đông, các phu nhân, thể nữ liền đem các châu báu ấy đến trợ giúp trong việc thiết lễ lớn. Lúc đó, thái tử, hoàng tử nghe tin, vào ngày rằm trăng tròn, đức vua rời khỏi nhà mới, đến chỗ đất trống trước nhà đốt lên đống lửa lớn, tay cầm bình dầu tưới lên đống lửa và xướng lên rằng: UBỐ thí tất cả! Bố thí tất ca!99 Thái tử, hoàng tử liền mang châu báu đến chỗ vua rồi tâu: "Những thứ châu báu này, xin được góp phàn để Đại vương làm tế tự!” Vua bảo: "Thôi, thôi! Các ngươi có tâm như thế là đã dâng cúng cho ta rồi. Ta có đủ tiền của để lo cúng tế.” Các thái tử và hoàng tử tự nghĩ: "Chúng ta không nên mang các châu báu này trở về. Nếu vua thiết lễ lớn ở phía Nam thì chúng ta sẽ dùng để hỗ trọt.” Thế là các đại thần cũng mang báu vật đến thưa: “Xin Đại vương hãy nhận các châu báu này cho việc tế lễ ở phía Tây!" Các tướng sĩ cũng mang báu vật đến xin hỗ trợ vua phân tê lê ở phía Bác. [0100b04] Đức Phật bảo Bà-la-môn: —Khi cử hành đại tế tự, vị vua đó không còn giết bò, dê và các chúng sanh khác nữa mà chỉ dùng bơ, sữa, dầu mè, mật, đường bánh và đường phèn16 để cúng tế.

16 Nguyên tác: Tô, nhũ, ma du, mật, hắc mật, thạch mật ,.

Này Bà-la-môn, Vua Sát-đê-lọd kia cử hành đại tê tự, trước khi tê tự, trong khi tê tự và sau khi tê tự thảy đêu hoan hỷ. Đây là pháp cúng tê thành tựu viên mãn. Sau khi thiết lễ xong, Vua Sát-đế-lợi liền cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia hành đạo, thực hành bốn vô lượng tâm,17 sau khi băng hà được sanh lên cõi Phạm thiên. Bây giờ, các phu nhân của vua, sau khi cử hành đại tê tự cũng cạo tóc, mặc ba pháp y, xuất gia hành đạo, thực hành bốn vô lượng tâm, sau khi qua đời được sanh lên cõi Phạm thiên. Các Bà-la-môn đại thần, sau khi hướng dẫn vua tế lễ bốn phương xong cũng mở cuộc bố thí lớn, rồi cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia hành dạo, thực hành bốn Phạm hạnh,18 sau khi qua đời cũng được sanh lên cõi Phạm thiên. Này Bà-la-môn, vi vua kia đã dùng ba pháp tế tự, mười sáu cách tế tự đúng pháp để tổ chức thành tựu đại tế tự. Ý ông nghĩ sao? Bấy giờ, Cứu-la-đàn-đầu nghe đức Phật hỏi như thế, bèn im lặng không trả lời. Lúc đó, năm trăm Bà-la-môn kia nói với Cứu-la-đàn-đầu: Lời của Sa-môn Cù-đàm thật vi diệu, tại sao Đại sư lại im lặng không đáp? Cứu-la-đàn-đầu bảo: Lời dạy của Sa-môn Cù-đàm thật vi diệu, không phải là ta không chấp nhận. Sở dĩ ta im lặng là để tự tư duy mà thôi. Sa-môn Cù-đàm nói sự việc này nhưng không nói là nghe từ người khác nên ta im lặng suy nghĩ: "Lẽ nào Sa- mon Cù-đàm chính là vị Vua Sát-đế-lợi ấy chăng? Hoặc phải chăng là vị đại thần Bà-la-môn kia?" Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Hay thay, hay thay! Ong quán sát Như Lai thật sự là thích hợp. Vua Sát- đế-lợi tổ chức lễ lớn lúc ấy, lẽ nào là người khác ư? Chớ nghĩ như thế, đó chính là thân Ta. Ta lúc ấy phát khởi tâm rộng lớn để bố thí. Cứu-la-đàn-đầu thưa đức Phật: -Trong giới hạn này, ba pháp tế tự và mười sáu cách tế tự đúng pháp được quả báo lớn, hay còn có pháp nào hơn thế nữa chăng? Đức Phật đáp: -Có! Lại hỏi: Đó là pháp gì?

17 Nguyên tác: Tứ vô lượng tâm catasso appamaññāyo còn được gọi là "tứ Phạm trú,, ,4 pháp an trú trong cõi Phạm, gồm: từ vô lượng ,mettā appamaññā, bi vô lượng karunā appamaññā, hỷ vô lượng muditā appamaññā và xả vô lượng upekkhā appamaññā. 18 Tức t4bốn tâm vô lượng,, như vừa giải thích.

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐÀU 841

Phật bảo: So với ba pháp tế tự và mười sáu cách tế tự đúng pháp, nếu thường cúng dường chúng Tăng không đê gián đoạn thì công đức lớn hơn nhiêu. [OlOOcOl] Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: So với ba pháp tê tự và mười sáu cách tê tự đúng pháp, nêu thường Cling dường chúng Tăng không để gián đoạn thì công đức lớn hơn nhiều, vậy còn có pháp nào tối thắng hơn không? Đức Phật đáp: -Có! Đó là pháp gì? Nếu thực hành ba pháp tế tự và mười sáu cách tế tự đúng pháp, lại thường cúng dường chúng Tăng không đê gián đoạn thì không băng công đức xây dựng phòng 6c, nhà cửa, lầu gác cho chiêu-đề-tăng,19 vì cách bố thí này là tối thắng. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: -Nêu thực hành ba pháp tê tự và mười sáu cách tê tự đúng pháp, lại thường cúng dường chúng Tăng không đê gián đoạn, đông thời xây dựng phòng ôc5 nhà cửa, lâu gác cho chiêu-đê-tăng5 phước ây là tôi thăng, vậy còn pháp nào được phước hơn thế chăng? Đức Phật đáp: -Có! -Đó là pháp gì? Nếu thực hành ba pháp tế tự và mười sáu cách tế tự đúng pháp, lại thường cúng dường chúng Tăng không để gián đoạn, đồng

thời xây dựng phòng ốc? nhà cửa, lầu gác cho chiêu-đề-tăng thì chẳng bằng khởi tâm hoan hỷ, tự phát lời thệ rằng: "Con quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tang?9 Phước quy y Tam bảo là tối thắng. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: -Như vậy, quy y Tam bảo được phước báu lớn nhát hay còn pháp gì hơn nữa? Đức Phật đáp: -Có! Đó là pháp gì? -Nếu đem tâm hoan hỷ, tiếp nhận, thực hành năm giới và phát nguyện suốt đời không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu thì phước này là tối thắng.

19 Chiêu-đề-tăng catuddisā sangha: Chư Tăng bốn phương.

Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Nếu như thực hành ba pháp tế tự,... cho đến thực hành năm giới thì đạt được quả báo lớn hơn hết, hay còn có pháp gì hơn nữa? Đức Phật đáp: -Có! Đó là pháp gì? -Nếu thường đem tâm từ nghĩ tưởng đến tất cả chúng sanh, dù chỉ bằng khoảnh khắc như vắt sữa bò thì phước này tối thắng hơn. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: -Nếu như có thể thực hành ba pháp tế tự,... cho đến phát khởi tâm từ thì được quả báo lớn, hay còn có pháp nào phước lớn hơn nữa? Đức Phật đáp: -Có! Đó là pháp gì? Nếu Như Lai, bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, mà có người khởi lòng tin vững chác muôn xuất gia tu hành ở trong giáo pháp của Ta thì các đức hạnh đều đầy đủ, cho đến Ba minh cũng đầy đủ, xóa tan si ám, đầy đủ trí tuệ. Vì sao như vậy? Vì họ không buông lung, thích ở nơi vắng vẻ nên phước này là tối thắng. Cứu-la-đàn-đầu lại thưa đức Phật: - Bạch đức Cù-đàm! Con vì lập đàn cúng tế mà chuẩn bị đầy đủ bò, dê? mỗi thứ năm trăm con. Hôm nay, con sẽ thả hết, mặc tình cho chúng tùy ý đi tìm cỏ, nước. Nay con xin quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tăng, kính xin Ngài chấp nhận cho con được làm iru-bà-tắc trong Chánh pháp! Từ nay về sau cho đến cuôi đời, con nguyện không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Kính mong đức Thế Tôn cùng đại chúng thương xót, nhận lời thỉnh cúng dường bữa cơm trưa vào ngày mai của con! [OlOlaOl] Bấy giờ, đức Thế Tôn im lặng nhận lời. Bà-la-môn biết Phật đã nhận lời, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến lễ Phật, đi quanh Phật ba vòng rồi lui ra. Vê đên nhà, Bà-la-môn sửa soạn món ăn, thức uông đê cúng dường. Hôm sau đến giờ, đức Thế Tôn đắp y, ôm bát cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị đi đên nhà Bà-la-môn, đên roi ngôi vào chô đã được soạn săn. Khi đó, Bà-la-môn tự tay dâng thức ăn, đem nhiều món ngon để cúng dường lên đức Phật và chúng Tăng. Sau khi thọ trai, thu xếp y bát và dùng nước rửa tay, đức Phật đọc cho ông nghe bài kệ: Tế tự, lửa bậc nhất, Văn chương, kệ đứng đầu, Loài người, vua tối thượng, Các dòng, biển là hơn. . : r Giữa ánh sáng trăng, sao, Mặt trời rực rỡ nhát,

Trên dưới và bốn phương, Khắp hết thảy vạn vật. Cõi trời cùng loài người, Phật, bậc tôn quý nhất, Ai muôn câu phước đức, Nên phụng sự Tam bảo. Nghe kệ xong, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu ngôi xuông một cái ghê tháp ở trước đức Phật. Thế rồi, đức Thế Tôn đã vì Bà-la-môn mà thuyết giảng các pháp, mở bày, dạy bảo, khích lệ, khiến cho hoan hỷ.20 Ngài giảng về bố thí, về giữ giới, ve sanh thiên, tham dục là cau uế, hữu lậu là tai họa, giải thoát là cao tột. Ngài đã phân biệt rộng rãi, hiển bày và chỉ rõ các hạnh thanh

tịnh. Khi Thế Tôn biết tâm của Bà-la-môn đã nhu hòa thanh tịnh, không còn cấu uế, có thể lãnh thọ giáo pháp, như thường pháp của chư Phật, Ngài bèn giảng Thánh đế về khổ, rồi phân biệt hiển bày Thánh đế về nguyên nhân của khổ, Thánh đế khi khổ diệt và Thánh đế về con đường đưa đến khổ diệt. m r 1 r Ấ l • À M , Chính ngay lúc ây, Bà-la-môn liên xa lìa trân câu, được pháp nhãn thanh tịnh. Cũng như tâm lụa trăng sạch thì rát dê nhuộm màu, Bà-la-môn Cứu-la- đàn-đầu cũng thế, đã thấy pháp, đắc pháp, an trụ đạo quả, không tin ai khác,21 không còn sợ hãi,2223 liền bạch đức Phật: Nay con lại xin quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tăng, kính xin Ngài chấp nhận cho con được làm ưu-bà-tăc trong Chánh pháp! Từ nay vê sau cho đên trọn đời, con nguyện không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Con cũng xin phát tâm cúng dường bảy ngày trai, kính mong đức The Tôn cùng đại chúng thương xót, hứa khả cho! Đức Thế Tôn im lặng nhận lời. Bà-la-môn liền sắm sửa các vật phẩm cúng dường lên đức Phật và đại chúng trong bảy ngày. Qua bảy ngày, Thế Tôn lại du hóa trong nhân gian. Phật đi chưa bao lâu thì Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu lâm bệnh roi qua đời. Nghe tin Bà-la-môn này Cling dường Phật bảy ngày vừa xong rồi qua đời, số đông Ty-kheo liền suy nghĩ: "Không biết Bà-la-môn này sau khi qua đời sẽ sanh về d2u?" Nghĩ xong, các Ty-kheo đi đến chỗ đức Thế Tôn, đảnh lễ Phật xong, ngồi sang một bên rồi thưa đức Phật: Cứu-la-đàn-đầu kia Cling dường đức Phật trong bảy ngày xong, thân hoại mạng chung sẽ thác sanh về chốn nào? [OlOlbO5] Phật bảo các Ty-kheo: -Này các Tỳ-kheo! Người ấy tinh tu Phạm hạnh, thực hành theo pháp, thuận theo giáo pháp,23 cũng không bị xúc nhiễu bởi pháp, do đã đoạn trừ năm

20 Nguyên tác: Thị, giáo, lợi, hỷ ,.Xem chú thích 60, kinh số l, tr. 511. 21 Nguyên tác: Bất do tha tín vesārajjappattā. ở thể khẳng định có nghĩa là đạt đến chỗ tự tín. 22 Nguyên tác: Đắc vô sở úy abhayappattà'. Đạt đến chỗ không còn sợ hãi. 23 Nguyên tác: Pháp pháp thành tựu dhammānudhammappatipannarri. Xem chú thích 13, kinh so 3, tr. 581.

nên sanh vào cảnh Niết-bàn ở nơi kia,25 không còn sanh trở lại hạ phần kiết sử2425 cõi đời này nữa. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe đức Phật thuyết pháp xong đều hoan hỷ phụng hành.26

24 Ngũ hạ phần kiết .Xem chú thích 21, kinh số 2, tr. 524. 25Nguyen tác: ư bỉ hiện Bát-niết-bàn .“Bi”ở đây chỉ cho ngũ Bất Hoàn thiên iihoặc còn gọi ngũ Tịnh Cư thiên . 26 Bản Hán, hết quyển 15.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.